

# GIÁO DỤC MỘT SỐ KỸ NĂNG SỐNG CƠ BẢN CHO THIẾU NHI THỦ ĐỘ THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG ĐỘI

○ ThS. CAO THỊ XUÂN - ThS. NGUYỄN THỨ MƯỜI\*

1. *Giáo dục kỹ năng sống (GDKNS)* cho học sinh (HS) hiện nay - tuy chưa trở thành một môn học độc lập (đang được tích hợp, lồng ghép vào các môn học) nhưng là nội dung giáo dục (GD) quan trọng không chỉ trong nhà trường mà đối với toàn xã hội, là giá trị văn hóa trong đời sống con người. Nhận thức được mục tiêu và tầm quan trọng đó, năm học 2010-2011, nhóm tác giả đã triển khai đề tài khoa học cấp thành phố (1) khảo sát 44 đội viên 1 chi đội (khối 4) của Trường TH Vạn Phúc (Hà Đông); 43 đội viên 1 chi đội (khối 8) của Trường THCS An Khánh (Hoài Đức); 57 cán bộ Đội học lớp Chi đội trưởng khối 7 khóa 144 tại Trường Đội Lê Duẩn với mục tiêu ban đầu là: 1) Đánh giá khả năng tích hợp các nội dung GDKNS cho thiếu nhi vào chương trình hoạt động hiện hành của tổ chức Đội trong nhà trường phổ thông nói chung, Trường Đội Lê Duẩn nói riêng; 2) Đánh giá hiệu quả 2 loại hình hoạt động cơ bản của Đội trong việc triển khai các nội dung GDKNS cho thiếu nhi; 3) Xây dựng cơ sở khoa học cho việc thiết kế và triển khai chương trình GDKNS cho thiếu nhi thông qua hoạt động Đội.

Chúng tôi lựa chọn hai nhóm *kỹ năng (KN)* để GD cho thiếu nhi (thông qua tích hợp vào sinh hoạt chi đội (SHCD) và sinh hoạt câu lạc bộ thiếu nhi (CLBTN)) bao gồm: *nhóm KN hướng vào các mối quan hệ (MQH)* - với các KN trình bày ý tưởng, lắng nghe, cảm thông chia sẻ - và *nhóm KN hướng vào công việc* (với các KN lập kế hoạch; tổ chức thực hiện kế hoạch; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch).

## 2. Kết quả nghiên cứu

### 1) Kết quả GD nhóm KN hướng vào các MQH thông qua phương thức tổ chức SHCD

Kết quả *bảng 1* cho thấy, với hình thức SHCD, cả 3 địa bàn khảo sát, đánh giá, các KNS trong nhóm KN hướng vào các MQH của thiếu nhi đều biến đổi theo chiều hướng tốt. Trong đó, Trường Đội Lê Duẩn đạt kết quả cao nhất. Điều này là do, nhóm HS khảo sát là các cán bộ chỉ huy Đội và giáo viên là những «tổng phụ trách» chuyên nghiệp.

*Bảng 1. Nhóm KN hướng vào các MQH thông qua phương thức tổ chức SHCD (1đ ≤ M ≤ 3đ)*

Địa bàn	Kết quả	KN trình bày ý tưởng trong SHCD	KN lắng nghe trong SHCD	KN cảm thông, chia sẻ trong SHCD
Trường Đội Lê Duẩn	ĐTB	2,57	2,79	2,97
	ĐLC	0,26	0,41	0,11
Trường THCS An Khánh	ĐTB	2,49	2,52	2,84
	ĐLC	0,43	0,56	0,28
Trường TH Vạn Phúc	ĐTB	2,51	2,64	2,74
	ĐLC	0,33	0,51	0,38
Chung	ĐTB	2,52	2,66	2,86
	ĐLC	0,34	0,50	0,29

*Ghi chú: ĐTB (điểm trung bình); ĐLC (độ lệch chuẩn)*

### 2) Kết quả GD nhóm KN hướng vào công việc thông qua phương thức tổ chức SHCD (xem *bảng 2*)

*Bảng 2. Nhóm KN hướng vào công việc thông qua phương thức tổ chức SHCD (1đ ≤ M ≤ 3đ)*

Địa bàn	Kết quả	KN lập kế hoạch SHĐ	KN tổ chức thực hiện kế hoạch SHĐ	KN kiểm tra đánh giá thực hiện kế hoạch SHĐ
Trường Đội Lê Duẩn	ĐTB	2,69	2,61	2,99
	ĐLC	0,34	0,52	0,07
Trường THCS An Khánh	ĐTB	2,59	2,43	2,81
	ĐLC	0,39	0,62	0,44
Trường TH Vạn Phúc	ĐTB	2,61	2,40	2,89
	ĐLC	0,37	0,66	0,28
Chung	ĐTB	2,63	2,49	2,91
	ĐLC	0,37	0,60	0,30

Với hình thức SHCD, ở tất cả các địa bàn khảo sát - đánh giá, *nhóm KN hướng vào công việc của thiếu nhi đều biến đổi theo chiều hướng tốt*. Tuy nhiên, trong ba KN (lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch, kiểm tra - đánh giá thực hiện kế hoạch), KN *kiểm tra - đánh giá thực hiện kế hoạch biến đổi cao nhất* (do đặc điểm tâm lý tuổi thiếu niên là hướng vào thành tích, khi các em được dạy KN kiểm tra - đánh giá, các em rất

\* Trường Đội Lê Duẩn

hào hứng, mong muốn tự mình khám phá, đánh giá bản thân); ngược lại KN tổ chức thực hiện kế hoạch còn chưa tốt.

**3) Kết quả GD nhóm KN hướng vào các MQH thông qua phương thức tổ chức sinh hoạt CLB TN**

**Bảng 3. Nhóm KN hướng vào các MQH thông qua phương thức tổ chức sinh hoạt CLB TN**  
(1đ ≤ M ≤ 3đ)

Địa bàn	Kết quả	KN trình bày ý tưởng trong sinh hoạt CLB TN	KN lắng nghe trong sinh hoạt CLB	KN chia sẻ trong sinh hoạt CLB
Trường Đội Lê Duẩn	ĐTB	2,90	3,00	2,92
	ĐLC	0,20	0,00	0,18
Trường THCS An Khánh	ĐTB	2,86	2,91	2,80
	ĐLC	0,40	0,31	0,41
Trường TH Vạn Phúc	ĐTB	2,81	2,78	2,66
	ĐLC	0,31	0,45	0,24
Chung	ĐTB	2,86	2,91	2,81
	ĐLC	0,30	0,31	0,30

Kết quả bảng 3 cho thấy, với hình thức sinh hoạt CLB TN, ở tất cả các địa bàn khảo sát đánh giá, các KNS trong nhóm KN hướng vào các MQH của thiếu nhi đều biến đổi theo chiều hướng tốt. Tuy nhiên, Trường Đội Lê Duẩn đạt kết quả cao hơn cả. KN lắng nghe trong sinh hoạt CLB có biến đổi theo chiều hướng tích cực nhưng chỉ thể hiện ở mức giữ trật tự và tập trung chú ý lắng nghe chứ chưa đạt mức thấu cảm như người lớn.

**4) Kết quả GD nhóm KN hướng vào công việc thông qua phương thức tổ chức sinh hoạt CLB TN**

**Bảng 4. Nhóm KN hướng vào công việc thông qua phương thức tổ chức sinh hoạt CLB TN**  
(1đ ≤ M ≤ 3đ)

Địa bàn	Kết quả	KN lập kế hoạch sinh hoạt CLB	KN tổ chức thực hiện kế hoạch sinh hoạt CLB	KN kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sinh hoạt CLB
Trường Đội Lê Duẩn	ĐTB	2,79	2,65	2,98
	ĐLC	0,39	0,25	0,09
Trường THCS An Khánh	ĐTB	2,75	2,59	2,78
	ĐLC	0,38	0,35	0,52
Trường TH Vạn Phúc	ĐTB	2,44	2,61	2,81
	ĐLC	0,55	0,21	0,38
Chung	ĐTB	2,67	2,62	2,87
	ĐLC	0,47	0,27	0,36

Với hình thức sinh hoạt CLB TN, ở tất cả các địa bàn khảo sát - đánh giá, nhóm KN hướng vào công việc của thiếu nhi đều biến đổi theo chiều hướng tốt. Tuy nhiên, KN tổ chức thực hiện kế hoạch

còn chưa tốt. Các em ở Trường TH Vạn Phúc gặp khó khăn hơn trong việc lập kế hoạch nhưng vẫn đạt kết quả cao hơn mức trung bình. Đây là một KN khó, ít được dạy trong gia đình và nhà trường, do đó, việc hình thành và phát triển KN này đòi hỏi GV phải dành nhiều thời gian cũng như tâm huyết, đặc biệt là đối với HS TH.

**5) So sánh kết quả GD hai nhóm KNS thông qua phương thức tổ chức sinh hoạt Đội (SHĐ) (xem bảng 5)**

**Bảng 5. Kết quả GD hai nhóm KNS thông qua phương thức tổ chức SHĐ**  
(1đ ≤ M ≤ 3đ)

Địa bàn	Kết quả	KN hướng vào các MQH trong SHĐ	KN hướng vào công việc trong SHĐ
Trường Đội Lê Duẩn	ĐTB	2,76	2,73
	ĐLC	0,16	0,21
Trường THCS An Khánh	ĐTB	2,62	2,64
	ĐLC	0,29	0,33
Trường TH Vạn Phúc	ĐTB	2,65	2,63
	ĐLC	0,30	0,25
Chung	ĐTB	0,68	2,67
	ĐLC	0,26	0,27

Đối với hình thức tổ chức SHĐ, cả hai nhóm KN hướng vào công việc và hướng vào các MQH đều có sự biến đổi. Tuy nhiên, sự khác biệt giữa hai nhóm KN này chưa đạt được mức có ý nghĩa về mặt thống kê. Hai nhóm KNS của HS ở Trường Đội Lê Duẩn đạt kết quả cao hơn so với các trường khác.

**6) So sánh kết quả GD hai nhóm KNS thông qua phương thức tổ chức sinh hoạt CLB TN (xem bảng 6)**

**Bảng 6. Kết quả GD hai nhóm KNS thông qua phương thức tổ chức sinh hoạt CLB**  
(1đ ≤ M ≤ 3đ)

Địa bàn	Kết quả	KN hướng vào các MQH trong sinh hoạt CLB TN	KN hướng vào công việc trong sinh hoạt CLB TN
Trường Đội Lê Duẩn	ĐTB	2,94	2,77
	ĐLC	0,09	0,16
Trường THCS An Khánh	ĐTB	2,86	2,73
	ĐLC	0,30	0,25
Trường TH Vạn Phúc	ĐTB	2,75	2,57
	ĐLC	0,21	0,22
Chung	ĐTB	2,86	2,70
	ĐLC	0,22	0,23

Đối với hình thức tổ chức sinh hoạt CLB TN, cả hai nhóm KN hướng vào công việc và hướng vào các MQH đều có sự biến đổi. Sự khác biệt giữa hai nhóm KN này có ý nghĩa về mặt thống kê, cho phép chúng tôi khẳng định, hình thức CLB phù hợp hơn với việc GD nhóm KN hướng vào các MQH.

**7) Kết quả tổng hợp GDKNS thông qua tổ chức hai hoạt động cơ bản của Đội (xem bảng 7)**

**Bảng 7. Kết quả tổng hợp GDKNS thông qua tổ chức hai hoạt động cơ bản của Đội**

Địa bàn	Kết quả	KNS trong sinh hoạt CLB TN	KNS trong SHĐ
Trường Đội Lê Duẩn	ĐTB	<b>2,86</b>	<b>2,74</b>
	ĐLC	0,11	0,13
Trường THCS An Khánh	ĐTB	<b>2,79</b>	<b>2,63</b>
	ĐLC	0,26	0,28
Trường TH Vạn Phúc	ĐTB	<b>2,66</b>	<b>2,64</b>
	ĐLC	0,16	0,23
Chung	ĐTB	<b>2,78</b>	<b>2,68</b>
	ĐLC	0,20	0,22

Bảng 7 cho thấy, cả hai hình thức sinh hoạt CLB TN và SHĐ, KNS của thiếu nhi đều biến đổi theo chiều hướng tốt. Như vậy, việc tích hợp, lồng ghép GDKNS cho thiếu nhi Thủ đô trong hai hoạt động cơ bản của Đội là phù hợp; trong đó, hình thức sinh hoạt CLB được đánh giá là phù hợp hơn.

Kết quả tổng hợp hệ số tương quan cho thấy: các nhóm KN đều có quan hệ thuận, tương đối chặt chẽ với nhau trong thực nghiệm này. Đây là dấu hiệu khả quan cho phép chúng tôi tiếp tục triển khai việc tích hợp GDKNS vào các hoạt động cơ bản của Đội. Nếu ứng dụng kết quả nghiên cứu này và thực hiện một cách thống nhất, đồng bộ, sẽ đạt được kết quả cao trong việc GDKNS cho thiếu nhi Thủ đô.

Kết quả kiểm định GDKNS (thông qua tổ chức hai hoạt động cơ bản là sinh hoạt CLB TN và SHĐ) đã chỉ ra sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa các nhóm KNS (trước và sau thực nghiệm), mức độ tác động ở mức chấp nhận được. Việc tích hợp, lồng ghép nội dung GD ở cả hai hình thức đều mang lại kết quả cao. Tuy nhiên, mức độ hiệu quả của 2 hình thức GD này lại khác nhau (tùy theo từng nội dung GD cụ thể).

Hình thức sinh hoạt CLB được xem là phù hợp nhất trong việc GD nhóm KN hướng vào các MQH. Đối với hình thức này, HS được đóng các vai để giải quyết những tình huống có vấn đề, tạo ra quan hệ giao tiếp liên nhân cách, từ đó, giúp HS thể hiện được KN, thái độ hay hành vi ứng xử của mình và xây dựng các MQH tốt đẹp. Kết quả này cũng đồng nhất với kết quả nghiên cứu đề tài trước đây của chúng tôi.

**3. Kết luận và kiến nghị**

GDKNS cho thiếu nhi thông qua các hình thức hoạt động Đội là một hướng đi rất khả thi. Kết quả thực nghiệm cho thấy, cả 2 hình thức tổ chức

GD đã thực hiện đều mang lại kết quả rất cao trong GDKNS cho thiếu nhi Thủ đô.

1) Về nội dung GD: Tích hợp lồng ghép GD nội dung KNS bao gồm nhóm KN hướng vào các MQH và nhóm KN hướng vào công việc cho thiếu nhi thông qua SHĐ và CLB TN.

2) Phương thức tổ chức hoạt động GD: Các phương thức hoạt động Đội được lựa chọn để tích hợp và lồng ghép các nội dung GDKNS gồm: SHĐ và sinh hoạt CLB TN. Các phương thức này đều rất phù hợp với việc định hướng biến đổi KNS cho thiếu nhi.

3) Mô hình tổ chức GD tại các địa bàn: Sự biến đổi KNS đều diễn ra ở tất cả các địa bàn thực nghiệm, trong đó, Trường Đội Lê Duẩn là môi trường GDKNS tốt nhất cho thiếu nhi Thủ đô, cần nhân rộng mô hình này và áp dụng cho các trường phổ thông.

Từ những kết luận trên, chúng tôi kiến nghị:

1) Thành Đoàn, Hội đồng Đội TP. Hà Nội chỉ đạo hội đồng Đội các quận, huyện và liên đội phối hợp chặt chẽ với Trường Đội Lê Duẩn thực hiện đầy đủ các yêu cầu quá trình nghiên cứu triển khai ứng dụng các kết quả nghiên cứu của đề tài.

2) Sở KH-CN TP. Hà Nội tiếp tục giao cho Trường Đội Lê Duẩn nghiên cứu ứng dụng các nhóm giải pháp GDKNS trên quy mô rộng khắp các liên đội toàn thành phố.

3) Sở GD-ĐT Hà Nội phối hợp với Thành Đoàn Hà Nội nghiên cứu việc triển khai tích hợp, lồng ghép GDKNS cho thiếu nhi vào hoạt động Đội, hoạt động GD ngoài giờ lên lớp. □

(1) Trường Đội Lê Duẩn. "Nghiên cứu giáo dục kĩ năng sống cho thiếu nhi thông qua hoạt động Đội. "Đề tài khoa học cấp TP Hà Nội", mã số 01X-06/03-2009-2. 2011.

**Tài liệu tham khảo**

1. Chương trình giáo dục các giá trị sống (Living Values Educational Program in 2000).
2. UNESCO. **Kĩ năng sống - cầu nối tới khả năng con người** (Life skills - The Bridge in Human capabilities, 2003).
3. Nguyễn Quang Uẩn. "Khái niệm kĩ năng sống xét theo góc độ Tâm lí học". Tạp chí *Tâm lí học*, số 6, 2008.

**SUMMARY**

*Results oriented skills group education on relationships in team activities through the organization of detachment, activities club students, two groups of educational life skills through activities organized Team Le Duan School achieve the best results. Educational results-oriented team work skills through the organization of children's clubs transformed the good direction. The results of education are two forms of life skills activities organized club is best suited to life skills education.*